

Số: 2243 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện được chuẩn hóa  
trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 74/TTr-SKHĐT ngày 07 tháng 7 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính cấp huyện được chuẩn hóa trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bureau điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo
- Lưu: VT, KSTT, K1.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN ĐƯỢC CHUẨN HÓA  
TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT                                                                                                   | Tên TTHC                                                  | Thời hạn giải quyết | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC | Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI | Mức độ DVC trực tuyến |          | Phí, lệ phí (nếu có) | Nội dung chuẩn hóa                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | TTHC liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|                                                                                                       | Mã số TTHC                                                |                     |                                                   |                                   | Mức độ 3              | Mức độ 4 |                      |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |
| Thủ tục hành chính theo Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư |                                                           |                     |                                                   |                                   |                       |          |                      |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |
| 1                                                                                                     | Giải thể tự nguyện hợp tác xã<br>(1.004982.000.00.00.H08) | 05 ngày làm việc    | Bộ phận Một cửa cấp huyện                         | Không                             | -                     | Có       | Không                | Chuẩn hóa Trình tự thực hiện, thời gian giải quyết từ “03 ngày làm việc” thành “05 ngày làm việc”, theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư | - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;<br>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ.<br>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;<br>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;<br>- Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. | Có              |
| 2                                                                                                     | Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành             | Ngay tại thời       | Bộ phận Một                                       | Không                             | -                     | Có       | Không                | Chuẩn hóa thời gian giải                                                                                                                                                                                             | - Luật Hợp tác xã 23/2012/QH13 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Không           |

[illegible]